

Số: 1895/QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Cấp lần đầu: Ngày 12 tháng 6 năm 2026)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021, số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026;

Căn cứ Thông tư 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021, số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-BTC ngày 16/3/2026 của Bộ Tài chính về công bố các thông tư hướng dẫn thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư tiếp tục được áp dụng một phần hoặc toàn bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/9/2025 của HĐND tỉnh Phú Thọ về Quyết định danh mục khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 330-KL/TU ngày 02/6/2026 của Thường trực Tỉnh ủy tại hội nghị ngày 02/6/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 217/BC-STC ngày 24/4/2026 và công văn số 3549/STC-TĐDA&PTDN ngày 11/5/2026 về Kết quả thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch Đức Bác.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch Đức Bác, với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch Đức Bác.

2. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án mới đồng bộ.

4. Mục tiêu đầu tư dự án

Đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch Đức Bác nhằm cung cấp nước sinh hoạt cho khu vực xã sông Lô (xã Đức Bác và Tứ Yên cũ), xã Sơn Đông (xã Cao Phong cũ), phục vụ nhu cầu nước sạch cho các khu dân cư, khu đô thị, khu du lịch, khu công nghiệp, cụm công nghiệp mới được dự kiến thực hiện trong Quy hoạch tỉnh Phú Thọ điều chỉnh; đồng thời, dự án còn cung cấp nước bổ sung, hỗ trợ cho các khu vực khác trên địa bàn tỉnh khi phát sinh nhu cầu theo nhiệm vụ được duyệt tại Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 26/6/2023. Nguồn nước cấp cho dự án lấy từ nguồn nước mặt sông Lô.

5. Địa điểm thực hiện dự án

- Khu đất thực hiện dự án (nhà máy xử lý, công trình thu nước, trạm bơm nước thô, tuyến ống nước thô): Thuộc xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ.

- Tuyến đường ống cấp nước sạch chạy song song tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai từ xã Sông Lô đến Phường Phúc Yên (không sử dụng đất).

Nguồn nước cấp cho dự án lấy từ nguồn nước mặt sông Lô.

6. Quy mô đầu tư:

a) Diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 6,64ha (nhà máy xử lý nước khoảng 5,73ha; Công trình thu nước và trạm bơm nước thô khoảng 0,91ha).

b) Công suất thiết kế: Nhà máy nước công suất 150.000m³/ngày đêm.

c) Quy mô công trình:

- Xây dựng, lắp đặt thiết bị nhà máy xử lý nước;
- Xây dựng, lắp đặt thiết bị công trình thu nước và trạm bơm nước thô;
- Xây dựng tuyến ống nước thô;
- Xây dựng tuyến ống truyền tải nước sạch;
- Xây dựng các hạng mục sân, đường nội bộ đồng bộ với công trình.

7. Sơ bộ tổng vốn đầu tư

Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án khoảng 1.870.335.548.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn tám trăm bảy mươi tỷ, ba trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng chẵn*); trong đó:

- Chi phí đầu tư xây dựng: 1.828.335.548.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn tám trăm hai mươi tám tỷ, ba trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

- Chi phí bồi thường GPMB, hỗ trợ tái định cư: 42.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi hai tỷ đồng*).

8. Nguồn vốn: Vốn góp của nhà đầu tư và vốn vay từ các tổ chức tín dụng.

9. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm, từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất của cấp có thẩm quyền.

10. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Giai đoạn 1: Từ năm 2026 – 2030: Công suất là 50.000m³/ngày đêm.

- Nhà máy nước sạch: Đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình đảm bảo công suất khai thác 50.000m³/ngày đêm.

- Công trình thu nước và trạm bơm nước thô: Đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình đảm bảo công suất khai thác 50.000m³/ngày đêm.

- Tuyến ống cấp nước thô: Đầu tư xây dựng hoàn thiện 100% tuyến ống.

- Tuyến ống truyền tải nước sạch: Đầu tư xây dựng hoàn thiện 100% tuyến ống.

b) Giai đoạn 2: Từ năm 2031 – 2035: Nâng công suất khai thác là 100.000m³/ngày đêm.

- Nhà máy nước sạch: Đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình bổ sung, nâng công suất khai thác lên 100.000m³/ngày đêm.

- Công trình thu nước và trạm bơm nước thô: Đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình bổ sung, nâng công suất khai thác lên 100.000m³/ngày đêm.

c) Giai đoạn 3: Từ năm 2036 – 2040: Nâng công suất khai thác lên 150.000m³/ ngày đêm.

- Nhà máy nước sạch: Đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình bổ sung, nâng công suất khai thác lên 150.000m³/ngày đêm.

- Công trình thu nước và trạm bơm nước thô: Đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục công trình bổ sung, nâng công suất khai thác lên 150.000m³/ngày đêm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm đối với nhà đầu tư (được lựa chọn thực hiện dự án)

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về Đầu tư, Xây dựng, Đất đai, Tài nguyên nước, Môi trường, Chuyển giao công nghệ và các pháp luật khác có liên quan.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thiết kế, thi công các hạng mục bảo đảm phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành.

- Nhà đầu tư tự rà soát, xác định cụ thể các nguồn và khối lượng phát sinh chất thải (tổng lượng nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại thường xuyên phát sinh), các yếu tố nhạy cảm về môi trường của dự án (nếu có) và đối chiếu quy định tại Điều 39, Điều 41, Điều 49 Luật Bảo vệ môi trường, Điều 25, Điều 30, Điều 32, khoản 2 Điều 71, Điều 74 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6, khoản 12, khoản 14, khoản 30, khoản 31 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ và Điều 26 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ để thực hiện thủ tục môi trường cho dự án đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Thiết kế mạng đường ống cấp nước chữa cháy ngoài nhà phải đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Quy chuẩn QCVN 06, Tiêu chuẩn TCVN 13606:2023 “Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Yêu cầu thiết kế” và các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn hiện hành khác có liên quan.

- Các hoạt động của dự án trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải được cấp phép theo quy định của Luật Thủy lợi (Phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thực hiện theo Quyết định số 83/2025/QĐ-UBND ngày 02/11/2025 của

UBND tỉnh Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Phú Thọ); thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước, không thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 8 Luật Tài nguyên nước năm 2023.

- Tuyến ống nước thô cắt qua đê tả Lô, do vậy khi thực hiện dự án phải được Chủ tịch UBND tỉnh cấp giấy phép theo quy định tại Điều 25, Điều 26 Luật Đê điều số 79/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 và dự án nằm trong khu vực có tuyến đê cấp III (đê Trung ương) nên trước khi cấp phép phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trình tự thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Trong quá trình triển khai dự án, nhà đầu tư phải thực hiện đầy đủ quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 23 Luật Tài nguyên nước năm 2023; Không thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại Điều 8 Luật Tài nguyên nước năm 2023.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định pháp luật về Đầu tư; thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành nếu không thực hiện báo cáo hay báo cáo sai sự thực.

- Quá trình triển khai phải khảo sát kỹ thực địa, rà soát, đánh giá thật kỹ sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch mạng lưới cấp nước, quy hoạch tỉnh Phú Thọ (mới) và chỉ tiêu, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Đánh giá thật kỹ tác động môi trường, kinh tế, văn hóa, xã hội (đặc biệt là yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa (nếu có) của dự án đối với việc thu hồi đất (nhất là việc tác động của chuyển đổi đất lúa đối với an ninh lương thực của địa phương), tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về xác định nguồn gốc, hiện trạng của từng thửa đất, tài sản trên đất, mốc giới phạm vi thực hiện dự án và các quy định hiện hành về chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Ưu tiên sử dụng công nghệ xử lý tiên tiến, tiết kiệm năng lượng; khả năng xử lý bùn thải theo hướng tuần hoàn, hóa chất, kim loại nặng; tiêu chuẩn nước đầu ra theo quy chuẩn, tiêu chuẩn. Thiết lập hệ thống quan trắc chất lượng

nước theo thời gian thực, có cơ chế cảnh báo ô nhiễm, kích bản ứng phó ô nhiễm nguồn nước và kiểm soát chặt chẽ yếu tố môi trường. Xây dựng khung giá nước và cơ chế kiểm soát giá nước, cơ chế điều tiết thị trường hoặc nguyên tắc phối hợp với các đơn vị cấp nước hiện hữu.

2. Trách nhiệm đối với các sở, ngành, địa phương liên quan:

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có thực hiện đăng tải Quyết định chủ trương đầu tư trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bảo đảm theo quy định.

- Giao Sở Xây dựng là Bên mời thầu và tổ chức lập, trình phê duyệt bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Sông Lô phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thủ tục bổ sung dự án vào danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai làm cơ sở phê duyệt hồ sơ mời thầu theo quy định. Quá trình triển khai cần rà soát đảm bảo dự án không trùng lán với các dự án, công trình nước sạch khác trên địa bàn; rà soát phương án kết nối, khai thác hệ thống cấp nước đảm bảo khả năng mở rộng, đồng bộ, hiệu quả.

- Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, và Thuế tỉnh Phú Thọ căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của ngành có trách nhiệm phối hợp đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và các hoạt động liên quan đến đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư bảo đảm theo quy định. Kiểm tra, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện dự án và nghĩa vụ tài chính theo các quy định hiện hành.

- Ủy ban nhân dân xã Sông Lô: Xây dựng phương án và tổ chức giải phóng mặt bằng, giao đất cho nhà đầu tư. Tổ chức thực hiện các thủ tục thuộc thẩm quyền về xây dựng theo quy định. UBND xã có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan liên quan và Nhà đầu tư trong việc xác định ranh giới phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa; tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ, tiếp nhận thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền. Đồng thời tuyên truyền, vận động Nhân dân bảo vệ công trình cấp nước, bảo vệ nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, an toàn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Thuế tỉnh Phú Thọ, UBND xã Sông Lô và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn